

NGHỊ QUYẾT

**Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục
chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Triết học
Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐHQG-HCM**

HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 08/QĐ-KĐCLGDSG ngày 18 tháng 02 năm 2022 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn ban hành Quy định hoạt động của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 15/QĐ-KĐCLGDSG ngày 10 tháng 01 năm 2023 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn về việc kiện toàn nhân sự Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn;

Căn cứ Quyết định số 385/QĐ-KĐCLGDSG ngày 22 tháng 9 năm 2023 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn về việc tổ chức Phiên họp Lần thứ 9 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 386/QĐ-KĐCLGDSG ngày 22 tháng 9 năm 2023 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn về việc điều chỉnh thành viên Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn;

Căn cứ kết quả nghiên cứu Hồ sơ Tự đánh giá chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Triết học; Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài, Báo cáo thẩm định của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục và các tài liệu liên quan;

Căn cứ kết quả thảo luận và bỏ phiếu kín thông qua Dự thảo Nghị quyết tại phiên họp Lần thứ 9 ngày 15 tháng 10 năm 2023 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đoàn Đánh giá ngoài Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Triết học của Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐHQG-HCM đã thực hiện công tác đánh giá chất lượng giáo dục độc lập, khách quan, công khai, minh bạch và đúng quy định, quy trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Hội đồng đã thẩm định và thống nhất kết quả đánh giá chất lượng giáo dục chương trình đào tạo như sau:

Số tiêu chí được đánh giá “đạt yêu cầu” là **44** tiêu chí (*trong tổng số 50 tiêu chí*), chiếm tỉ lệ **88,00 %**; trong đó, mỗi tiêu chuẩn có ít nhất 50% số tiêu chí được đánh giá “đạt yêu cầu”.

Điểm trung bình của các tiêu chí là: **3,98** (*chi tiết trong Phụ lục 1*).

Điều 2. Kiến nghị Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐHQG-HCM cần thực hiện 11 nhóm giải pháp để cải tiến chất lượng giáo dục Chương trình đào tạo cho giai đoạn 05 năm đánh giá tiếp theo (từ năm 2023 đến năm 2028), được tính từ ngày ban hành Quyết định công nhận chương trình đào tạo đạt tiêu chuẩn chất lượng (*chi tiết trong Phụ lục 2*).

Điều 3. Căn cứ Điều 23 Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp; Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục công nhận: Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Triết học của Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐHQG-HCM đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục; đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn cấp Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng giáo dục chương trình đào tạo trình độ đại học cho ngành Triết học của Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐHQG-HCM./.

Nơi nhận:

- Trường ĐHKHXH&NV (*để thực hiện*);
- Phòng ĐG&CNCLGD (*để giám sát*);
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG KĐCLGD
CHỦ TỊCH**



Dương Mộng Hà

PHỤ LỤC 1.
KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC NGÀNH TRIẾT HỌC
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN, ĐHQG-HCM

(Kèm theo Nghị quyết số 80/NQ-HĐKĐCLGD ngày 15/10/2023
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD Sài Gòn)

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn			Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn		
		Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỉ lệ số tiêu chí đạt (%)			Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỉ lệ số tiêu chí đạt (%)
Tiêu chuẩn 1					Tiêu chuẩn 7				
Tiêu chí 1.1	4	4,00	3	100	Tiêu chí 7.1	4	4,00	5	100
Tiêu chí 1.2	4				Tiêu chí 7.2	4			
Tiêu chí 1.3	4				Tiêu chí 7.3	4			
Tiêu chuẩn 2				Tiêu chí 7.4	4				
Tiêu chí 2.1	3	3,67	2	66,67	Tiêu chí 7.5	4			
Tiêu chí 2.2	4				Tiêu chuẩn 8				
Tiêu chí 2.3	4				Tiêu chí 8.1	4	4,20	5	100
Tiêu chuẩn 3				Tiêu chí 8.2	4				
Tiêu chí 3.1	4	3,67	2	66,67	Tiêu chí 8.3	4			
Tiêu chí 3.2	4				Tiêu chí 8.4	4			
Tiêu chí 3.3	3				Tiêu chí 8.5	5			
Tiêu chuẩn 4					Tiêu chuẩn 9				
Tiêu chí 4.1	4	3,67	2	66,67	Tiêu chí 9.1	4	4,40	5	100
Tiêu chí 4.2	4				Tiêu chí 9.2	5			
Tiêu chí 4.3	3				Tiêu chí 9.3	4			
Tiêu chuẩn 5					Tiêu chí 9.4	4			
Tiêu chí 5.1	4	3,60	3	60	Tiêu chí 9.5	5			
Tiêu chí 5.2	4				Tiêu chuẩn 10				
Tiêu chí 5.3	3				Tiêu chí 10.1	4	4,00	5	83,33
Tiêu chí 5.4	3				Tiêu chí 10.2	5			
Tiêu chí 5.5	4	Tiêu chí 10.3	3						
Tiêu chuẩn 6				Tiêu chí 10.4	4				
Tiêu chí 6.1	4	4,14	7	100	Tiêu chí 10.5	4			
Tiêu chí 6.2	4				Tiêu chí 10.6	4			
Tiêu chí 6.3	4				Tiêu chuẩn 11				
Tiêu chí 6.4	5				Tiêu chí 11.1	4	4,00	5	100
Tiêu chí 6.5	4				Tiêu chí 11.2	4			
Tiêu chí 6.6	4				Tiêu chí 11.3	4			
Tiêu chí 6.7	4				Tiêu chí 11.4	4			
		Tiêu chí 11.5	4						
Mức trung bình					Số tiêu chí đạt		Tỉ lệ số tiêu chí đạt (%)		
3,98					44		88,00		


PHỤ LỤC 2
KIỆN NGHỊ CẢI THIỆN CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC NGÀNH TRIẾT HỌC
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN, ĐHQG-HCM

*(Kèm theo Nghị quyết số 80/NQ-HĐKĐCLGD ngày 15/10/2023
 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD Sài Gòn)*

Chương trình đào tạo chính quy trình độ đại học ngành Triết học của Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (Trường) đã được Trường tự đánh giá và được Đoàn chuyên gia Đánh giá ngoài đánh giá chất lượng. Kết quả đánh giá cho thấy:

I. Những điểm mạnh nổi bật của chương trình đào tạo

1. Mục tiêu của chương trình đào tạo được xác định rõ ràng, phù hợp với sứ mạng và tầm nhìn của cơ sở giáo dục và phù hợp với mục tiêu của giáo dục đại học quy định tại Luật Giáo dục đại học; chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo được xác định rõ ràng trong các chương trình đào tạo 2019, 2021 và 2023; trong đó có nêu cụ thể kiến thức, kỹ năng, mức tự chủ và trách nhiệm của người học tốt nghiệp; Khoa có chú trọng lấy kiến của các bên liên quan góp ý cho việc rà soát, hoàn thiện chương trình đào tạo.

2. Bản mô tả chương trình đào tạo và đề cương học phần thể hiện được các thông tin cơ bản về chương trình đào tạo. Bản mô tả chương trình đào tạo và đề cương học phần được cập nhật thường xuyên qua các năm. Bản mô tả chương trình đào tạo được công bố cho các bên liên quan dễ dàng tiếp cận.

3. Chương trình dạy học được thiết kế dựa trên các yêu cầu của chuẩn đầu ra về kiến thức, kỹ năng, mức tự chủ và trách nhiệm. Tất cả các học phần thể hiện được sự đóng góp nhằm đạt được chuẩn đầu ra. Các học phần trong chương trình dạy học được cấu trúc đảm bảo sự gắn kết và liên mạch giữa các học phần đại cương, cơ sở ngành và chuyên ngành, đảm bảo chương trình trở thành một khối thống nhất.

4. Khoa Triết có triết lý giáo dục riêng thể hiện đặc thù của ngành và phương pháp đào tạo (Nhân văn – Dân tộc – Hiện đại). Các hoạt động dạy và học đa dạng, các phương pháp giảng dạy phù hợp khuyến khích kỹ năng phản biện của người học. Phương pháp đánh giá kết quả học tập thiên về viết tiểu luận chú trọng được các bậc nhận thức bậc cao.

5. Các quy định về quy trình đánh giá kết quả học tập của người học được ban hành đầy đủ và được công bố công khai cho các bên liên quan. Khoa Triết chú trọng hình thức thi cuối kỳ viết tiểu luận nhằm đánh giá năng lực nhận thức bậc cao của người học (tổng hợp, đánh giá, phân tích, đề xuất). Các hình thức đánh giá kết quả học tập đa dạng và mang tính hệ thống, nội dung đánh giá nhìn chung hướng đến đo lường được chuẩn đầu ra của học phần. Quy trình phúc khảo bài thi được quy định rõ ràng và được công bố công khai.

6. Trường đã ban hành Kế hoạch chiến lược, trong đó có chiến lược về nguồn nhân lực nhằm xây dựng đội ngũ giảng viên đáp ứng tốt nhu cầu về đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng. Trường đã ban hành các văn bản quy định và triển khai về các tiêu chí tuyển dụng giảng viên, được công bố công khai. Khối lượng công việc của đội ngũ giảng viên cũng như số lượng và loại hình nghiên cứu khoa học được xác định rõ ràng, được giám sát, đánh giá hằng năm.

7. Trường có chiến lược về nguồn nhân lực nhằm xây dựng đội ngũ nhân viên hỗ trợ giảng viên giảng dạy và nghiên cứu khoa học, hỗ trợ người học. Trường đã ban hành

các văn bản quy định và triển khai về các tiêu chí tuyển dụng nhân viên, quy định/quy chế về chế độ làm việc, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ công tác. Năng lực của nhân viên được đánh giá một cách đầy đủ thông qua các nội dung được phân công, mức độ hoàn thành công việc và sự hài lòng của các bên liên quan.

8. Trường có đề án tuyển sinh bao gồm các chính sách và quy định tuyển sinh cụ thể đối với từng ngành đào tạo. Tiêu chí và phương pháp tuyển chọn người học được xác định rõ ràng, được cập nhật hằng năm và công bố công khai. Trường có các quy định, có bộ phận phụ trách giám sát sự tiến bộ trong học tập và rèn luyện, kết quả học tập, khối lượng học tập của người học; có các đơn vị tư vấn việc làm và tư vấn hỗ trợ người học trong học tập, nghiên cứu khoa học; có cơ sở dữ liệu theo dõi sự tiến bộ của người học trong học tập, theo dõi tỉ lệ chậm tiến độ và thôi học của người học. Khuôn viên Trường rộng rãi, có cảnh quan sư phạm sạch đẹp, đảm bảo vệ sinh, an toàn phòng chống cháy nổ, tạo được điều kiện thuận lợi cho tất cả các đối tượng làm việc, giảng dạy, học tập và nghiên cứu.

9. Các phòng làm việc, phòng học, các phòng chức năng có đủ trang thiết bị phù hợp để hỗ trợ cho hoạt động đào tạo, nghiên cứu của Trường. Các trang thiết bị và hệ thống công nghệ thông tin đều được định kỳ duy tu, bảo dưỡng và cập nhật theo quy định. Thư viện nằm ở khu riêng, có diện tích lớn, không gian thoáng mát, sạch, đẹp; có phòng đọc rộng rãi, được trang bị phần mềm chuyên dùng, có công cụ tra cứu, có nội quy và hướng dẫn sử dụng rõ ràng. Thư viện có nguồn tài liệu tham khảo bản in và bản điện tử phong phú, được cập nhật hằng năm. Trường có ban hành quy định và triển khai thực hiện các tiêu chuẩn về môi trường, sức khỏe; có các quy định, nội quy về an ninh, an toàn thực phẩm, trật tự, phòng chống cháy nổ. Trường có khuôn viên rộng dành cho các hoạt động thể chất, y tế và hệ thống căn tin và định kỳ lấy ý kiến phản hồi của người học và các bên liên quan về môi trường, sức khỏe và an toàn.

10. Trường ban hành và cải tiến quy trình thiết kế/phát triển chương trình đào tạo vào các năm 2016, 2019 và 2021. Khoa Triết học có những buổi họp bàn việc cụ thể hóa thành quy trình xây dựng/điều chỉnh chương trình đào tạo Khoa Triết học. Khoa kết hợp với Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng thực hiện thu thập thông tin phản hồi từ các bên liên quan bằng nhiều hình thức làm cơ sở cho việc điều chỉnh chương trình đào tạo. Trường có các văn bản quy định và hướng dẫn việc tổ chức dạy học và kiểm tra đánh giá kết quả học tập của người học. Giảng viên của Khoa đã thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học, có chuyên tải kết quả của một số đề tài nghiên cứu thành nội dung giảng dạy, cải tiến hoạt động dạy học. Trường triển khai các đợt khảo sát ý kiến các bên liên quan đánh giá chất lượng về các hoạt động phục vụ và hỗ trợ người học làm cơ sở cho việc cải tiến các hoạt động; cơ chế phản hồi được rà soát, cải tiến qua việc điều chỉnh các quy trình, biểu mẫu phiếu khảo sát, nội dung câu hỏi, hình thức khảo sát và tổ chức thực hiện.

11. Trường/Khoa sử dụng phần mềm quản lý, có phân công đơn vị theo dõi, lưu trữ dữ liệu thống kê, có bảng đối sánh hằng năm về tỉ lệ thôi học, tỉ lệ tốt nghiệp đúng hạn, thời gian tốt nghiệp trung bình, tình hình việc làm của người học ngành Triết học; có những hoạt động hỗ trợ người học nâng cao khả năng tìm việc làm sau tốt nghiệp. Trường có chính sách hỗ trợ người học tham gia nghiên cứu khoa học, hằng năm tổ chức Tuần lễ Nghiên cứu khoa học Sinh viên; Khoa cử giảng viên hướng dẫn người học thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học và giám sát quá trình hoạt động nghiên cứu khoa học của người học. Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng phối hợp với các đơn vị thực hiện khảo sát, thu thập và báo cáo kết quả về mức độ hài lòng của các bên liên quan đối với các hoạt động chính; trên cơ sở đó, Khoa và các đơn vị có kế hoạch và thực hiện cải tiến nâng cao chất lượng hoạt động.

II. Những điểm cần cải thiện, bổ sung, điều chỉnh của Trường/Khoa; Kiến nghị của Hội đồng về việc đề nghị Trường/Khoa khắc phục những tồn tại và tiếp tục cải tiến, nâng cao chất lượng giáo dục chương trình đào tạo

1. Khoa cần rà soát và chuẩn hóa nội dung trong mục tiêu chung và các mục tiêu cụ thể nhằm cần rà soát để khắc phục sự giao thoa của một số chuẩn đầu ra và bố trí hợp lý chuẩn đầu ra trong 03 nhóm kiến thức, kỹ năng và trách nhiệm. Cần nêu đầy đủ hơn vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp. Bổ sung chuẩn đầu ra thể hiện đặc thù của từng chuyên ngành. Bổ sung chuẩn đầu ra kỹ năng Sư phạm, Ngoại ngữ và Tin học.

2. Bản mô tả chương trình đào tạo ngành Triết học cần bổ sung thêm thông tin về tiêu chí tuyển sinh, các phương pháp dạy và học, các phương pháp đánh giá kết quả học tập, các điều kiện tiên quyết của các học phần, ma trận thể hiện mối quan hệ giữa chuẩn đầu ra với mục tiêu của chương trình đào tạo và với Khung trình độ quốc gia Việt Nam, chuẩn đầu vào và phương thức tuyển sinh; ma trận phương pháp giảng dạy và kiểm tra, đánh giá đáp ứng chuẩn đầu ra. Trong bản mô tả chương trình đào tạo cần rà soát lại tên gọi bằng Tiếng Anh của các học phần sao cho thống nhất và phù hợp với thuật ngữ chuyên ngành. Đề cương học phần cần bổ sung thông tin về giảng viên, học liệu, các hoạt động dạy và học cụ thể cho từng buổi học, hướng dẫn đọc tài liệu.

3. Khoa cần bố trí hợp lý tiến trình giảng dạy các học phần cho phù hợp với các điều kiện tiên quyết của học phần. Cần bổ sung thêm các học phần chuyên sâu cho các hướng nghiên cứu quan trọng của ngành Triết học (logic học, Mỹ học, Đạo đức học) và các học phần phù hợp với xu thế hiện đại (như Trí tuệ nhân tạo). Cần bổ sung thêm các đợt thực tế giữa kỳ, thực tập cuối khóa và khóa luận tốt nghiệp.

4. Khoa cần cải tiến cách tính số tiết giảng dạy trên lớp theo hướng tách riêng và tính đủ số tiết cho các buổi/tiết giảng lý thuyết và các buổi/tiết thảo luận. Cần xác định rõ những nội dung giảng dạy cần triển khai của từng buổi giảng. Cần bổ sung thêm vào đề cương học phần các hướng dẫn tìm kiếm tài liệu, hướng dẫn lựa chọn đọc tài liệu và hướng dẫn cho người học chuẩn bị trước các vấn đề thảo luận trước khi đến lớp để giúp cho người học có thể tự nghiên cứu, từ đó rèn luyện năng lực học tập suốt đời.

5. Khoa cần xây dựng các ngân hàng đề thi và chuẩn hóa nội dung và hình thức của đề thi, mở rộng phổ đánh giá mức độ đạt được của chuẩn đầu ra. Cần hợp lý hóa quy trình chấm thi sao cho sớm công bố kết quả thi kiểm tra cho người học. Cần công bố đáp án thi và công bố nhận xét của giảng viên về tiểu luận để người học rút kinh nghiệm.

6. Trường cần hoàn thiện bộ tiêu chí đánh giá năng lực giảng viên, cập nhật những nội dung liên quan đến kiểm tra, đánh giá đạt chuẩn đầu ra và một số năng lực khác (như nâng cao năng lực thiết kế đề cương học phần, chọn lựa tổ hợp phương pháp giảng dạy và phương pháp đánh giá tương thích chuẩn đầu ra cho đội ngũ giảng viên), cần đánh giá hiệu quả sau mỗi lần tập huấn/đào tạo. Trường/Khoa cần khuyến khích giảng viên tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học: làm đề tài nghiên cứu khoa học, viết bài đăng trên tạp chí khoa học và công nghệ chuyên ngành trong và ngoài nước, tham gia Hội nghị/Hội thảo khoa học các cấp.

7. Trường cần phân tích đánh giá nhu cầu đào tạo bồi dưỡng đối với đội ngũ nhân viên, qua đó phát triển đội ngũ nhân viên về chuyên môn, nghiệp vụ để hỗ trợ tốt hơn cho giảng viên và người học thực hiện chương trình đào tạo. Trường cần sử dụng các kết quả khảo sát ý kiến của các bên liên quan để đánh giá đội ngũ nhân viên.

8. Trường cần cải thiện phương thức và tiêu chí tuyển sinh để cải thiện điểm đầu vào ngành Triết học; tiếp tục rà soát thống kê và phân tích tỉ lệ thí sinh nhập học ở từng phương thức tuyển sinh làm cơ sở để cải tiến, điều chỉnh tỉ lệ đầu vào ở từng phương thức cho năm tiếp theo. Trường cần ban hành quy trình phối hợp về việc giám sát sự tiến bộ trong học tập và rèn luyện giúp người học cải thiện được kết quả học tập và định kỳ rà soát, đánh giá tính hiệu quả của các hoạt động tư vấn học tập, hoạt động ngoại khóa và các dịch vụ hỗ trợ người học được đầy đủ hơn.

9. Trường cần trang bị thêm nguồn cấp điện tại một số phòng tự học; Trường/Khoa cần quan tâm hỗ trợ cho người học ngành Triết học có điều kiện thực hành (đi thực tế) nhiều hơn nhằm nâng cao kiến thức kỹ năng chuyên môn cho người học. Trường cần cải thiện hệ thống wifi để hệ thống ổn định đáp ứng nhu cầu học tập, nghiên cứu và giảng dạy của người học và giảng viên. Trường cần thống kê, phân tích dữ liệu phản hồi của các bên liên quan về môi trường, sức khỏe và an toàn vệ sinh thực phẩm cần được chi tiết hơn làm cơ sở xây dựng kế hoạch cải tiến trong những năm sau.

10. Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng, Khoa và các đơn vị liên quan cần rà soát điều chỉnh nội dung các phiếu khảo sát ý kiến phản hồi từ các bên liên quan. Cần tăng cường hoạt động khảo sát, có hình thức phù hợp để thu thập đầy đủ thông tin và ý kiến phản hồi, đặc biệt từ các đối tượng bên ngoài. Trường/Khoa cần ban hành quy định chính thức về quy trình, kế hoạch thường xuyên rà soát, đánh giá phương pháp giảng dạy cũng như phương pháp đánh giá kết quả học tập của người học để bảo đảm tương thích với chuẩn đầu ra. Khoa cần tăng cường các quan hệ hợp tác, định kỳ tổ chức các hội thảo để phổ biến, áp dụng kết quả nghiên cứu khoa học trong việc cải tiến hoạt động giảng dạy và học tập. Trường cần tăng cường giám sát, đánh giá kết quả cải tiến của các đơn vị trên cơ sở ý kiến đóng góp từ các đợt khảo sát.

11. Trường/Khoa cần tổ chức hội nghị tổng kết, đánh giá các biện pháp hỗ trợ để tăng tỉ lệ người học tốt nghiệp đúng hạn, giảm tỉ lệ người học thôi học, giảm thời gian tốt nghiệp trung bình; cần phân tích, dự báo cũng như đề xuất những giải pháp cải thiện các tỉ lệ này. Trường/Khoa cần tổ chức hội nghị tổng kết và đánh giá tính hiệu quả các hoạt động cũng như giải pháp đã thực hiện nhằm trao đổi kinh nghiệm giữa các chương trình đào tạo của Trường cũng với các cơ sở giáo dục khác về việc hỗ trợ người học nâng cao khả năng có việc làm sau tốt nghiệp. Khoa cần tổng kết đánh giá hoạt động nghiên cứu khoa học của người học để rà soát, cập nhật kế hoạch phát triển các loại hình hoạt động khoa học và công nghệ phù hợp với xu thế và tiềm năng của người học và giảng viên ngành Triết học. Cần thu thập dữ liệu từ các cơ sở giáo dục khác về các hoạt động tương ứng để làm cơ sở đối sánh và đề xuất các biện pháp cải tiến chất lượng đào tạo ngành Triết học cũng như các hoạt động khác của Trường và Khoa.

Trên đây là 11 nhóm giải pháp cải tiến chất lượng giáo dục thuộc kiến nghị của Hội đồng, đề nghị Nhà trường và Khoa đồng thời nghiên cứu sâu Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài để xây dựng kế hoạch và các giải pháp cụ thể, khả thi cho việc thực hiện bảo đảm và cải tiến chất lượng giáo dục Chương trình đào tạo. Vào giữa chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục (hai năm rưỡi sau khi được công nhận đạt chuẩn chất lượng chương trình đào tạo), Nhà trường gửi báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng đến Bộ Giáo dục và Đào tạo, cơ quan chủ quản và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn theo quy định./.